

MA TRẬN CẤU TRÚC

PHẦN	CÂU	CẤP ĐỘ NHẬN THỨC			
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
Đọc hiểu	1 (0,75 điểm)	x			
	2 (0,75 điểm)		x		
	3 (1,0 điểm)			x	
	4 (0,5 điểm)			x	
Làm văn	1 (2,0 điểm)				x
	2 (5,0 điểm)			x (có ý phụ)	

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn thơ sau:

*Phong phanh ngực trần
dẻo dai vững bền
đan nhau che bão tố
nên cột nên kèo, nên ngàm nên đố
tre ăn đời ở kiếp với người nông dân
Trong trắng lòng, xanh cật, sần gân
ngay thẳng cùng trời cuối đất
thương nhau mắt nhìn không chớp
ân tình xòe những bàn tay*

(Theo Nguyễn Trọng Hoàn, *Lũy tre, Tam ca*, NXB Hội Nhà văn, 2007, tr. 9-10)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định thể thơ của đoạn thơ trên.

Câu 2. Chỉ ra các từ ngữ miêu tả đặc điểm của cây tre có trong đoạn thơ.

Câu 3. Tìm và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ trong những dòng thơ sau:

*Trong trắng lòng, xanh cật, sần gân
ngay thẳng cùng trời cuối đất
thương nhau mắt nhìn không chớp
ân tình xòe những bàn tay.*

Câu 4. Ba dòng thơ:

*Phong phanh ngực trần
dẻo dai vững bền
đan nhau che bão tố*

Gợi cho em liên tưởng tới những phẩm chất tốt đẹp nào của con người Việt Nam?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm). Từ nội dung phần Đọc hiểu anh/chị hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về *sức mạnh của tinh thần đoàn kết trong cuộc sống con người*.

Câu 2 (5,0 điểm)

“Tôi có bay tạt ngang qua Sông Đà mấy lần, và thấy đó cũng là thêm cho mình một góc độ nhìn một cách nhìn về con sông Tây Bắc hung bạo và trữ tình. Từ trên tàu bay mà nhìn xuống Sông Đà, không ai trong tàu bay nghĩ rằng cái dây thừng ngoằn ngoèo dưới chân mình kia lại chính là cái con sông hằng năm và đời đời kiếp kiếp làm mình làm mẩy với con người Tây Bắc và phản ứng giận dữ vô tội vạ với người lái đò Sông Đà. Cũng không ai nghĩ rằng đó là con sông của câu đồng dao thân thọt Sơn Tinh Thủy Tinh “Núi cao sông hãy còn dài – Năm năm bão oán đời đời đánh ghen”. Hình như khi mà ta đã quen đọc bản đồ sông núi, thì mỗi lúc ngồi tàu bay trên chiều cao mà nhìn xuống đất nước Tổ quốc bao la, càng thấy quen thuộc với từng nét sông tãi ra trên đại dương đã lờ lờ bóng mây dưới chân mình. Con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói Mèo đốt nương xuân. Tôi đã nhìn say sưa làn mây mùa xuân bay trên Sông Đà, tôi đã xuyên qua đám mây mùa thu mà nhìn xuống dòng nước Sông Đà. Mùa xuân dòng xanh ngọc bích, chứ nước Sông Đà không xanh màu xanh canh hến của Sông Gâm Sông Lô. Mùa thu nước Sông đã lừ lừ chín đỏ như da mặt một người bầm đi vì rượu bữa, lừ lừ cái màu đỏ giận dữ ở một người bất mãn bực bội gì mỗi độ thu về. Chưa hề bao giờ tôi thấy dòng Sông Đà là đen như thực dân Pháp đã đè ngửa con sông ta ra đổ mực Tây vào mà gọi bằng một cái tên Tây láo lếu, rồi cứ thế mà phết vào bản đồ lai chữ.

(Trích “Người lái đò Sông Đà”, Nguyễn Tuân, Ngữ văn 12, NXB Giáo Dục Việt Nam, 2019)

Cảm nhận của anh/chị về đoạn trích trên. Từ đó nhận xét phong cách nghệ thuật của Nguyễn Tuân được thể hiện trong đoạn trích.

ĐÁP ÁN

I- ĐỌC HIỂU

Câu 1 (0,75 điểm). Thể thơ: tự do

Câu 2 (0,75 điểm). Từ ngữ miêu tả đặc điểm của cây tre: phong phanh, dẻo dai, trong trắng lòng, xanh cật, sẵn gân, ngay thẳng.

Câu 3 (1,0 điểm).

Biện pháp tu từ: nhân hóa (cây tre có những tình cảm, hành động giống con người).

Tác dụng: làm cho cây tre trở nên gần gũi hơn, làm câu thơ sinh động hơn, gợi hình gợi cảm, hấp dẫn bạn đọc.

Câu 4 (0,5 điểm). Ba câu thơ gợi những liên tưởng đến con người Việt Nam: dù nghèo, dù khổ nhưng vẫn luôn giữ vững ý chí kiên cường, bất khuất, sẵn sàng đương đầu trước mọi khó khăn, thử thách.

II – LÀM VĂN

Câu 1 (2,0 điểm). *Viết đoạn văn về sức mạnh của tinh thần đoàn kết*

1. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn: 0,25 điểm.
2. Xác định đúng vấn đề nghị luận: *sức mạnh của tinh thần đoàn kết.*
3. Triển khai vấn đề nghị luận (1,0 điểm).

a. Mở đoạn: Tinh thần đoàn kết là truyền thống quý báu của dân tộc ta.

b. Thân đoạn

- **Giải thích:** Tinh thần đoàn kết chính là tình yêu thương giữa người với người, sống có trách nhiệm với cộng đồng, sẵn sàng giúp đỡ, ra tay cứu người trong lúc hoạn nạn.

- **Bàn luận:** *Sức mạnh của tinh thần đoàn kết trong cuộc sống con người*

+ Đoàn kết là một yếu tố không thể thiếu trong cuộc sống, nhất là trong hoàn cảnh khó khăn thử thách. Đoàn kết tạo nên sức mạnh vô cùng to lớn.

+ Đoàn kết sẽ tạo nên sức mạnh lớn đưa con người đến thành công. Cuộc sống luôn đặt ra cho con người nhiều khó khăn, thách thức cần phải vượt qua. Con người không thể một mình mà có thể vượt qua tất cả. Đoàn kết giúp ta vượt qua những khó khăn, thử thách ấy.

+ Tinh thần đoàn kết tiếp thêm cho con người sức mạnh để chiến thắng mọi khó khăn trong công việc cũng như trong cuộc sống.

+ Đoàn kết giúp con người gắn kết lại với nhau, từ đó tạo nên những mối quan hệ xã hội tốt đẹp, làm cho cuộc sống có ý nghĩa hơn.

- + Đoàn kết sẽ tạo điều kiện cho mỗi cá nhân phát huy hết khả năng tiềm tàng của mình, tạo nên một sức mạnh tổng hợp không ai địch nổi...
- + Tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau giúp chúng ta dễ dàng hoà nhập, hợp tác với mọi người xung quanh.

- Dẫn chứng: Đại dịch COVID-19 đã tàn phá, gây ảnh hưởng về sức Khỏe, kinh tế của nhiều quốc gia trên thế giới. Là một nước nằm trong vùng ảnh hưởng của dịch bệnh, Việt Nam đã có những cách xử lý tuyệt vời, làm thế giới thán phục: Cây ATM phát gạo miễn phí, các hoạt động thiện nguyện, “lá lành đùm lá rách”, giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn....

- Mở rộng: Bên cạnh những việc làm tốt đẹp, thể hiện tinh thần đoàn kết đó, có không ít trường hợp ích kỉ, lợi dụng tình hình dịch bệnh để trục lợi cá nhân. Nâng mức giá khẩu trang, dung dịch rửa tay lên cao để kiếm chác lợi nhuận. Tệ hại hơn nữa là kinh doanh khẩu trang giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ. Tung tin đồn thất thiệt về dịch bệnh, gây hoang mang dư luận...

- Bài học: Mỗi chúng ta cần phát huy tinh thần đoàn kết của dân tộc, nhắc nhở bản thân phải giữ gìn và nhân rộng tinh thần ấy.

c. Kết đoạn: Hãy luôn đoàn kết với mọi người xung quanh để cho xã hội ngày càng tốt đẹp hơn như Hồ Chí Minh đã từng nói: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”.

4. Đảm bảo chính tả, ngữ pháp, dung từ đặt câu: (0,25 điểm)

5. Sáng tạo: (0,25 điểm)

Câu 2.

a. **Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận (0,25 điểm):** Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.

b. **Xác định đúng vấn đề cần nghị luận (0,25 điểm):** Hình tượng con sông Đà được nhà văn thể hiện trong đoạn trích.

c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm

- Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Tuân (0,25 điểm), tác phẩm *Người lái đò sông Đà*, đoạn trích nghị luận (0,25 điểm).

- **Tác giả:** Nguyễn Tuân là tác giả lớn của nền văn học hiện đại Việt Nam với những thành tựu xuất sắc ở cả hai giai đoạn sáng tác trước và sau năm 1945. Ông là một nghệ sĩ tài hoa, uyên bác, có cá tính sáng tạo độc đáo. Là một nghệ sĩ suốt đời đi tìm cái đẹp, Nguyễn Tuân thường khám phá thế giới ở phương diện văn hoá thẩm mỹ, thường miêu tả con người ở vẻ đẹp tài hoa nghệ sĩ. Nguyễn Tuân sáng tác nhiều thể loại, nhưng đặc biệt thành công ở thể tùy bút. Tác phẩm tiêu biểu nhất của Nguyễn Tuân về thể loại này là tùy bút “Người lái đò sông Đà”.

- **Tác phẩm:** “Người lái đò sông Đà” được Nguyễn Tuân sáng tác sau chuyến đi thực tế gian khổ và hào hứng tới miền Tây Bắc xa xôi, rộng lớn. Bài tùy bút được in trong tập “Sông Đà” xuất bản năm 1960.

• Cảm nhận về con sông Đà qua đoạn trích (2,5 điểm):

**** Từ trên cao nhìn xuống sông Đà hiện lên với đường nét, tính cách mang linh hồn của một con người.**

- “Từ trên tàu bay mà nhìn xuống Sông Đà, không ai trong tàu bay nghĩ rằng cái dây thừng ngoằn ngoèo dưới chân mình kia lại chính là cái con sông hàng năm và đời đời kiếp kiếp làm mình làm mẩy với con người Tây Bắc và phản ứng giận dữ vô tội vạ với người lái đò sông Đà. Cũng không ai nghĩ rằng đó là con sông của câu đồng dao thần thoại Sơn Tinh Thủy Tinh “núi cao sông hãy còn dài – năm năm bão oán đời đời đánh ghen”.

+ Từ láy “ngoằn ngoèo” trong so sánh liên tưởng đến “cái dây thừng ngoằn ngoèo” rất giàu sức gợi. Có thể hình dung sông Đà không chảy theo một đường thẳng mà nó quanh co, uốn lượn, gấp khúc giữa những rừng, những núi, những đồi tạo thành hình khối, đường nét.

+ Sông Đà không chỉ hiện lên đường nét, hình khối mà còn hiện lên cả tính cách. Các từ ngữ “làm mình làm mẩy”, “giận dữ vô tội vạ” gợi ra nét tính cách đỏng đảnh, kiêu kỳ như một người con gái.

+ Phép điệp “không ai trong tàu bay nghĩ rằng”, “cũng không ai nghĩ rằng” như tiếng reo vui, tự hào của tác giả khi khám phá ra một góc độ nhìn về con sông Tây Bắc hung bạo và trữ tình.

****Cũng từ góc cao nhìn xuống, Sông Đà xinh đẹp như một người con gái kiều diễm:**

- Thật gợi cảm biết bao trong hình ảnh: “Con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn khói núi Mèo đốt nương xuân”. Nghệ thuật nhân hóa đã được mở ra tuyệt đối làm người đọc dường như không còn nhận ra đây là con sông nữa mà là một mỹ nhân đang làm duyên làm dáng với Tây Bắc.

+ Điệp ngữ “tuôn dài tuôn dài” gợi ra độ dài, rộng, bao la của con sông, của mái tóc xõa buông như đang cuốn theo chiều gió.

+ Sử dụng so sánh độc đáo: “như một áng tóc trữ tình”. “Áng” là từ thường để dùng tả cái đẹp như “áng mây”, “áng vãn”, “áng tóc”. Ở đây tác giả gọi sông Đà là “áng tóc trữ tình”, đó là một cách ngợi ca sông Đà tươi đẹp, trong sáng, nên thơ, trữ tình. Sông Đà giống như một kiệt tác hội họa của Tây Bắc, của tạo hóa, đẹp một cách lộng lẫy, đài các, kiêu sa.

+ Nhân hóa “đầu tóc, chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn khói núi Mèo đốt nương xuân”. Hai chữ “ẩn hiện” gợi cảnh tượng huyền ảo, vừa thực vừa mộng. Động từ “bung nở”, từ láy “cuồn cuộn” gợi tả sức sống hoang dại, mãnh liệt của dòng sông. Hình ảnh hoa ban, hoa gạo gợi hình dung về đẹp lãng mạn như hoa cài mái tóc.

****Từ góc cao, sông Đà trữ tình và đáng yêu hơn nữa bởi sắc nước thay đổi theo mùa.**

+ Nguyễn Tuân cũng đã nhận ra những sắc màu khác nhau của Sông Đà theo từng mùa mang vẻ đẹp riêng: “Tôi đã nhìn say sưa làn mây mùa xuân bay trên sông Đà, tôi đã xuyên qua đám mây mùa thu mà nhìn xuống dòng sông Đà”. Câu văn với nhiều thanh bằng tạo nên sự êm ái, nhẹ nhàng. Từ láy “say sưa” bộc lộ vẻ say đắm, đắm đuối, say mê của nhà văn, nhìn mà không chớp mắt, nhìn mà như bị thôi miên. Nhà văn như bị hấp hồn bởi vẻ đẹp của sông Đà.

+ “Mùa xuân dòng xanh ngọc bích, chứ nước sông Đà không xanh màu xanh canh hến của sông Gâm sông Lô”. Xanh ngọc bích là xanh trong, xanh sáng, không có sự pha tạp. Có thể hiểu là trong vắt, trong veo, xanh sáng lên màu ngọc bích, dạt dào sức sống. So sánh với màu xanh canh hến của nước sông Gâm và sông Lô để khẳng định: màu xanh ngọc bích của sông Đà là vẻ đẹp riêng, hiếm có, hiếm thấy.

+ “Mùa thu nước sông Đà lừ lừ chín đỏ như da mặt một người bầm đi vì rượu bữa, lừ lừ cái màu đỏ giận dữ ở một người bất mãn bực bội gì mỗi độ thu về.” Câu văn chia thành hai vế với hai

hình ảnh khác nhau. Vế thứ nhất có từ láy “lừ lừ” và hình ảnh “chín đỏ”, so sánh “da mặt một người bầm đi vì rượu bữa” mang đến hình ảnh sắc da gợi cảm. Vế thứ hai cũng sử dụng từ láy “lừ lừ” nhưng sắc màu đậm hơn “đỏ giận dữ”, “bất mãn”, “bực bội”. Đó là hình ảnh gắn liền với tính cách thất thường, khi dịu dàng đằm thắm, lúc bản tính gắt gỏng.

- **Đánh giá nội dung, nghệ thuật (0,5 điểm):** Đoạn trích đã sử dụng nhiều hình ảnh so sánh, liên tưởng bất ngờ thú vị. Từ ngữ phong phú, sống động, giàu hình ảnh và có sức gợi cảm cao, kết hợp phong phú yếu tố ngôn ngữ ở nhiều lĩnh vực. Sử dụng kiến thức hội họa, thơ ca, âm nhạc, địa lý để miêu tả. Câu văn đa dạng, nhiều tầng, giàu nhịp điệu, lúc thì hối hả, gân guốc, khi thì chậm rãi, trữ tình. Con Sông Đà vô tri, dưới ngòi bút của nhà văn đã trở thành một sinh thể có tâm hồn, tâm trạng.
- **Phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân (0,5 điểm):** Phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân nói chung độc đáo, tài hoa, uyên bác. Mỗi một tác phẩm bộc lộ nét phong cách riêng của nhà văn. Qua tùy bút *Người lái đò Sông Đà* người đọc thấy rõ phong cách của ông thể hiện ở sự sắc nhọn của giác quan nghệ sĩ đi liền với kho từ vựng phong phú và giàu màu sắc; lời văn rất mực tài hoa và lịch lãm. Tất cả góp phần làm cho bài tùy bút vừa có giá trị văn học cao vừa có giá trị thông tin văn hoá phong phú.

d. Chính tả, ngữ pháp (0,25 điểm)

e. Sáng tạo: (0,25 điểm)